TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48 /2021/HNGĐ-ST
Ngày: 08/10/2021
V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Đình Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Hồng; Ông Nguyễn Sỹ Quân.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2021 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 78/2021/TLST - HNGĐ, ngày 14/7/2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 06/9/2021 và quyết định hoãn phiên tòa, ấn định thời gian mở lại phiên tòa số 33/QĐST – HNGĐ ngày 22/9/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: **Chị Phạm Thị Linh C**, sinh năm 1997; HKTT: Thôn Đ, xã M, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Chổ ở hiện nay: Thôn K, xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

2. *Bị đơn*: **Anh Thân Viết Q**, sinh năm 1993; Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn Đ, xã M, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tự do tại Thái Lan (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai có tại hồ sơ vụ án, chị Phạm Thị Linh C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Thân Viết Q kết hôn với nhau vào ngày 19/9/2016 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Trước khi kết hôn chị và anh Q được tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian, đến cuối năm 2018 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính cách không hòa hợp, thiếu sự quan tâm và chia sẽ với nhau trong cuộc sống. Tháng 02/2020, anh Q đi lao động tại Thái Lan, thời gian đầu mới sang vợ chồng còn liên lạc với nhau

nhưng do sống cách xa nhau không có điều kiện để hàn gắn những mâu thuẫn trước đó nên tình cảm vợ chồng phai nhạt dần không còn quan tâm gì đến nhau. Hiện tại, chị không rõ địa chỉ cụ thể của anh Q tại Thái Lan, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể tiếp tục hàn gắn, hòa hợp, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

Về quan hệ con chung: Quá trình hôn nhân, chị và anh Q có 01 con chung là Thân Ngọc Bảo M, sinh ngày 07/3/2019. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được nhận nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Q đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Thân Viết Q hiện đang ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ.

Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tiến hành cấp, tống đạt, thông báo, niêm yết đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng cho thân nhân anh Thân Viết Q là bà Trần Thị H (mẹ đẻ anh Q) nhưng bà không cung cấp địa chỉ của anh Q ở nước ngoài cho Tòa án biết. Đồng thời cho đến nay, anh Q cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án và vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự, phân tích nội dung vụ án, đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Linh C. Xử cho chị Phạm Thị Linh C được ly hôn với anh Thân Viết Q; Về con chung: Giao con chung Thân Ngọc Bảo M, sinh ngày 07/3/2019 cho chị Phạm Thị Linh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh Q không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở; Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Buộc nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Anh Thân Viết Q hiện đang lao động tự do tại Thái Lan không rõ địa chỉ cụ thể. Tại công văn số 16338/QLXNC-P5, ngày 22/7/2021 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an, xác nhận: Anh Thân Viết Q, sinh ngày 09/11/1993 đã xuất nhập cảnh 23 lần, xuất cảnh gần nhất ngày 09/02/2020, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn anh Thân Viết Q hiện đang ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ: Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tiến hành cấp, tống đạt, thông báo, niêm yết đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng cho thân nhân anh Thân Viết Q là

bà Trần Thị H gồm các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý vụ án; Công văn "Yêu cầu cung cấp địa chỉ của anh Q"; "Quyết định đưa vụ án ra xét xử" "Quyết định hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa". Đồng thời, yêu cầu anh Q trình bày ý kiến của mình về yêu cầu xin ly hôn của chị Linh C nhưng anh Q không có bất kỳ văn bản tài liệu nào gửi về Tòa án tỉnh Hà Tĩnh. Tòa án đã yêu cầu đến lần thứ hai mà thân nhân của anh Q cũng không cung cấp địa chỉ, tin tức, không phối hợp trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Tại biên bản xác minh thân nhân anh Q bà Trần Thị H cho biết: Anh Q là con ruột của bà, anh đi lao động tại Thái Lan từ đầu năm 2020, Q thường xuyên liên lạc về gia đình qua điện thoại nhưng địa chỉ cụ thể của anh Q tại Thái Lan bà không rõ, Q kết hôn cùng C năm 2016 và có 01 con chung cháu Thân Ngọc Bảo M, sinh ngày 07/3/2019, về tài sản chung, nợ chung vợ chồng không có gì, đối với yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của C đó là việc của hai con bà không liên quan nên không có ý kiến gì. Sau đó, Tòa án đã liên lạc với anh Q qua điện thoại, anh Q trình bày về thời gian, địa điểm kết hôn, cuộc sống vợ chồng, quan hệ con chung đúng như chị Linh C đã trình bày. Anh kết hôn với chị C vào ngày 19/9/2016 tại UBND xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì anh Q đi xuất khẩu lao động tại Thái Lan. Vợ chồng sống cách xa nhau lại không có sự đồng cảm chia sẽ với nhau nên phát sinh mâu thuẫn nhưng theo anh mâu thuẫn chưa có gì lớn nên anh không đồng ý ly hôn. Về con chung giữa anh và chị Linh C có 01 con chung là Thân Ngọc Bảo M, sinh ngày 07/3/2019. Khi ly hôn anh cũng có nguyện vọng được nhận nuôi con chung, không yêu cầu chị Linh C phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng không có gì. Tòa án tỉnh Hà Tĩnh đã mở phiên tòa ấn định thời gian xét xử lần 1 vào ngày 22/9/2021 và lần 2 vào ngày 08/10/2021, tống đạt, niêm yết hợp lệ nhưng anh Q vẫn vắng mặt và không có bất kỳ văn bản ý kiến nào gửi Tòa án. Do đó, căn cứ khoản 1 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Toà án nhân dân Tối cao hướng dẫn về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh Thân Viết Q theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị L Chi và anh Thân Viết Q đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn ngày 19/9/2016 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định về điều kiện kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian đến năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, cuộc sống thiếu sự quan tâm và chia sẽ với nhau. Đầu năm 2020, anh Q đi xuất khẩu lao động tại Thái Lan, vợ chồng sống cách xa nhau, giữa vợ chồng

không tìm được tiếng nói chung, không còn quan tâm, liên lạc gì với nhau, dẫn đến tình cảm phai nhạt. Anh Q cho rằng mâu thuẫn chưa có gì lớn và không đồng ý ly hôn nhưng chị C vẫn kiên quyết ly hôn vì chị cho rằng mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài nhiều năm nay, vợ chồng thường xuyên chửi bới và xúc phạm lẫn nhau, chị không muốn tiếp tục, duy trì cuộc sống hôn nhân này nữa.

Xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chung thủy, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau…nhưng hôn nhân của chị Linh C và anh Q không đạt được mục đích đó, vợ chồng đã không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Tại Điều 51 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định *"Vợ, chồng hoặc cả hai người có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn"*. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Linh C xử cho chị được ly hôn anh Thân Viết Q để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới tốt đẹp hơn.

[2.2] Về quan hệ con chung: Chị Phạm Thị Linh C và anh Thân Viết Q có 01 con chung là Thân Ngọc Bảo M, sinh ngày 07/3/2019. Chị Linh C và anh Q đều có nguyện vọng được nhận nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng. Yêu cầu, nguyện vọng của chị Linh C và anh Q là chính đáng. Tuy nhiên, xét thấy từ khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, cháu Bảo M và chị Linh C chuyển về sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ chị Linh C là ông Phạm Khắc K và bà Hoàng Thị N, được chị Linh C và ông bà ngoại chăm sóc cháu phát triển tốt cả về thể chất lẫn tinh thần. Chị Linh C là lao động tự do với mức thu nhập 6.000.000đ/tháng đủ đảm bảo điều kiện để nuôi cháu Bảo M, hơn nữa cháu Bảo M là con gái lại mới chỉ hơn 2 tuổi nên rất cần sự chăm sóc, yêu thương, nuôi dạy từ mẹ, việc cháu sống cùng mẹ là phù hợp. Anh Q đi xuất khẩu lao động tại Thái Lan, anh cũng có nguyện vọng nuôi con nhưng tính chất công việc anh thường xuyên không có mặt tại nơi cư trú, nên không thể trực tiếp chăm sóc cháu M. Do đó, để không làm xáo trộn cuộc sống thường ngày của cháu Thân Ngọc Bảo M cần giao cháu cho chị Phạm Thị Linh C tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu đến tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Q không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không được ai ngăn cấm, cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[2.4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 28, 37, 227, 273, 469, khoản 2 Điều 479, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của

Tòa án nhân dân Tối cao về giải quyết vụ án Ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Linh C

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Linh C được ly hôn với anh Thân Viết Q.

2. Về con chung: Giao con chung Thân Ngọc Bảo M, sinh ngày 07/3/2011 cho chị Phạm Thị Linh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu đến tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Q không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung không được ai ngăn cấm, cản trở.

3. Về án phí: Buộc chị Phạm Thị Linh C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000206 ngày 13/7/2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã;
- Đương sự;
- Lưu HS, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Bùi Đình Thông